

# CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ SẢN XUẤT VÀ TIÊU THỤ MUỐI CỦA DIÊM DÂN Ở CẦN GIỜ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH<sup>\*</sup>

NGUYỄN THỊ MINH NGUYỆT\*

*Để cụ thể hóa các quan điểm, chủ trương về phát triển sản xuất muối, ổn định và nâng cao đời sống người làm muối, Nhà nước đã ban hành hệ thống chính sách hỗ trợ sản xuất diêm nghiệp. Thực hiện các chính sách này, những năm qua, TPHCM và huyện Cần Giờ đã tập trung đầu tư cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất muối, triển khai các mô hình ứng dụng khoa học và công nghệ vào sản xuất muối, triển khai các chính sách hỗ trợ lãi suất vay vốn sản xuất, hỗ trợ dụng cụ sản xuất muối và hỗ trợ tiêu thụ muối cho diêm dân. Bài viết phân tích hiện trạng thực hiện các chính sách nêu trên ở Cần Giờ, đưa ra một số đề xuất chính sách hỗ trợ sản xuất và tiêu thụ muối của diêm dân trong thời gian tới, như: tăng cường liên kết sản xuất muối theo chuỗi giá trị, đăng ký chỉ dẫn địa lý cho sản phẩm muối Cần Giờ...*

*Từ khóa:* chính sách, sản xuất muối, tiêu thụ muối, huyện Cần Giờ

*Nhận bài ngày:* 25/6/2023; *đưa vào biên tập:* 28/6/2023; *phản biện:* 25/7/2023; *duyet đăng:* 11/8/2023

## 1. DẪN NHẬP

Muối là mặt hàng thiết yếu, có vai trò quan trọng trong đảm bảo an ninh lương thực quốc gia. Phát triển sản xuất, chế biến, tiêu thụ muối, đa dạng hóa sản phẩm muối đáp ứng nhu cầu trong nước và hướng tới xuất khẩu các sản phẩm muối biển tự nhiên, đảm bảo sinh kế, nâng cao thu nhập cho người dân làm muối là quan điểm và mục tiêu phát triển ngành muối Việt Nam (Thủ tướng Chính phủ, 2020: 1). Hiện cả nước có 21 tỉnh thành ven biển sản xuất muối, trong đó có TPHCM. Những năm qua, nhiều chính sách hỗ trợ sản xuất, chế biến và tiêu thụ muối đã được Thành phố triển

khai thực hiện tại vùng quy hoạch sản xuất muối huyện Cần Giờ. Phát triển sản xuất muối sẽ phát huy lợi thế, tiềm năng của biển, góp phần phát triển kinh tế - xã hội huyện Cần Giờ, giữ vững chủ quyền biển đảo, an ninh biên giới.

Cần Giờ là huyện ven biển duy nhất của TPHCM có quy hoạch sản xuất muối. Toàn huyện có 6 xã và 1 thị trấn, 18.251 hộ và 74.693 nhân khẩu, thu nhập bình quân đạt 60 triệu đồng/người/năm (Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ, 2019: 27). Hoạt động sản xuất muối của huyện hiện tập trung tại các xã Lý Nhơn, Thạnh An (xã đảo), Long Hòa và thị trấn Cần Thạnh; trong đó phần lớn ở xã Lý Nhơn và xã Thạnh An. Làng nghề muối xã Lý

\* Viện Khoa học xã hội vùng Nam Bộ.

Nhơn được công nhận là làng nghề truyền thống của Thành phố. Năm 2021, toàn huyện có 680 hộ sản xuất muối với 2.076 lao động, công lao động của người làm muối (6 tháng sản xuất muối) là 5.500.000 đồng/người/tháng (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn TPHCM, 2022: 19). Sản xuất muối được thực hiện vào mùa khô, thường kéo dài trong 6 tháng, từ khoảng tháng 12 năm trước và kết thúc vào tháng 5 năm sau. Từ năm 2010 đến nay, nghề làm muối ở Cần Giờ có những chuyển đổi, như: chuyển đổi mô hình sản xuất muối từ phương pháp truyền thống kết tinh muối trên nền đất sang ruộng trải bạt, xây hồ chứa nước chạt<sup>(1)</sup>... Thu nhập từ nghề muối của diêm dân năm 2020 tăng 1,4 lần so với năm 2015 (Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ, 2020: 3).

Bài viết tập trung vào 3 nội dung chính, đó là: hệ thống chính sách hỗ trợ sản xuất diêm nghiệp; thực trạng triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ sản xuất và tiêu thụ muối của diêm dân ở huyện Cần Giờ; và một số đề xuất chính sách hỗ trợ sản xuất và tiêu thụ muối của diêm dân ở Cần Giờ trong thời gian tới, nhằm nâng cao giá trị của sản phẩm muối, nâng cao đời sống của diêm dân. Tư liệu trong bài viết là kết quả khảo sát ở huyện Cần Giờ vào tháng 6/2022 và tháng 02/2023. Điền dã dân tộc học là phương pháp nghiên cứu chủ đạo, các công cụ được sử dụng bao gồm quan sát tham dự và phỏng vấn sâu (cán bộ địa phương và người dân).

Nghiên cứu còn thu thập các báo cáo, số liệu tại địa phương và tham khảo một số bài viết có liên quan để có góc nhìn đa chiều về vấn đề nghiên cứu.

## **2. HỆ THỐNG CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ SẢN XUẤT DIÊM NGHIỆP**

Nhằm phát triển sản xuất muối, nâng cao năng suất, chất lượng, đáp ứng đủ nhu cầu sử dụng muối trong nước và hướng tới xuất khẩu, nhằm ổn định và nâng cao đời sống người làm muối, nhiều chính sách hỗ trợ sản xuất diêm nghiệp đã được ban hành: Quyết định số 153/1999/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 15/7/1999 về Một số chính sách phát triển muối; Quyết định số 161/QĐ-TTg ngày 05/02/2007 phê duyệt Quy hoạch phát triển sản xuất muối đến năm 2010 và năm 2020; Quyết định số 1325/QĐ-TTg ngày 31/8/2020 phê duyệt Đề án phát triển ngành muối giai đoạn 2021 - 2030... Chính phủ cũng ban hành Nghị định số 40/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 về Quản lý sản xuất, kinh doanh muối; về hỗ trợ tín dụng có áp dụng cho sản xuất diêm nghiệp như Nghị định số 55/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 về Chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn; Nghị định số 210/2013/NĐ-CP ngày 19/12/2013 về Chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn. Ngoài ra còn có Quyết định số 68/2013/QĐ-TTg ngày 14/11/2013 về chính sách hỗ trợ nhằm giảm tổn thất trong nông nghiệp...

Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã ban hành Quyết định số 4513/QĐ-BNN-CB ngày 21/10/2014 về việc Quy hoạch phát triển sản xuất muối đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030; Quyết định 1492/QĐ-BNN-CB ngày 05/5/2015 phê duyệt Kế hoạch hành động tái cơ cấu ngành muối theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững; Quyết định số 766/QĐ-BNN-KTHT ngày 24/02/2021 về kế hoạch triển khai thực hiện Đề án phát triển ngành muối giai đoạn 2021 - 2030...

Triển khai thực hiện chính sách phát triển sản xuất, chế biến, tiêu thụ muối; đẩy mạnh việc tái cơ cấu sản xuất muối tại huyện Cần Giờ theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững, Ủy ban nhân dân TPHCM đã ban hành Quyết định số 5765/QĐ-UBND ngày 20/12/2010 về việc phê duyệt Quy hoạch sản xuất muối tại TPHCM (huyện Cần Giờ) đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2025; xây dựng “Phương án chuyển đổi diện tích sản xuất muối trên địa bàn huyện Cần Giờ đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2030”... Thành phố ban hành cơ chế đặc thù khuyến khích chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp theo hướng nông nghiệp đô thị (còn gọi là chính sách hỗ trợ lãi vay) thực hiện xuyên suốt từ năm 2006 đến nay theo các quyết định của Ủy ban nhân dân Thành phố: Quyết định số 105/2006/QĐ-UBND ngày

17/7/2006 (giai đoạn 2006 - 2010); Quyết định số 36/2011/QĐ-UBND ngày 10/6/2011 (giai đoạn 2011 - 2015); Quyết định số 13/2013/QĐ-UBND ngày 20/3/2013 (giai đoạn 2013 - 2015); Quyết định số 04/2016/QĐ-UBND ngày 23/02/2016 (giai đoạn 2016 - 2020); và Quyết định 1589/QĐ-UBND ngày 24/7/2019 (giai đoạn 2019 - 2025)... Chính sách này góp phần đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu nông nghiệp đô thị, tái cơ cấu ngành nông nghiệp, phát triển khoa học công nghệ... phục vụ sản xuất, trong đó có ngành diêm nghiệp.

Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành Nghị quyết số 10/2017/NQ-HĐND ngày 07/12/2017 (Nghị quyết số 10); và Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quyết định số 655/QĐ-UBND ngày 12/02/2018 Quy định hướng dẫn thực hiện Nghị quyết số 10 về ban hành Quy định khuyến khích chuyển dịch cơ cấu nông nghiệp đô thị trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2017 - 2020. Ngày 23/3/2021, Hội đồng nhân dân Thành phố đã ban hành Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐND về kéo dài thời gian thực hiện Nghị quyết số 10 đến ngày 31/12/2021. Theo đó, các tổ chức, hộ dân, cá nhân đầu tư cải tạo đồng muối, đầu tư máy móc thiết bị; mua bạt nhựa phục vụ sản xuất muối, đồng thời đầu tư sơ chế, chế biến sản phẩm muối sẽ được ngân sách Thành phố hỗ trợ 100% lãi suất. Bên cạnh đó, Thành phố cũng ưu tiên sử dụng nguồn kinh phí từ Chương trình mục

tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; Dự án bảo tồn và phát triển làng nghề muối Lý Nhơn; dự án khuyến nông, khuyến công, giảm nghèo... để hỗ trợ diêm dân sản xuất, chế biến, tiêu thụ muối; và cải tạo nâng cấp cơ sở hạ tầng, thủy lợi đồng muối.

### **3. THỰC TRẠNG TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ SẢN XUẤT VÀ TIÊU THỤ MUỐI CỦA DIÊM DÂN Ở CẦN GIỜ**

Triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ sản xuất và tiêu thụ muối của diêm dân, Thành phố và huyện Cần Giờ đã tập trung đầu tư cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất muối, triển khai mô hình ứng dụng khoa học và công nghệ vào sản xuất muối; triển khai các chính sách hỗ trợ như: hỗ trợ lãi suất vay vốn sản xuất, hỗ trợ bột nhựa, hỗ trợ hồ trữ nước chạt, hỗ trợ tiêu thụ muối... cho diêm dân.

#### **- Đầu tư cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất muối**

Trong những năm qua, cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất muối ở Cần Giờ đã được đầu tư xây dựng mới và nâng cấp, kiên cố hóa như: hệ thống giao thông nội đồng vận chuyển muối, hệ thống thủy lợi cấp thoát nước cung cấp nước sản xuất muối, hệ thống điện... Hệ thống giao thông thủy lợi ngày càng hoàn thiện, bước đầu gắn kết sản xuất với tiêu thụ muối ở huyện Cần Giờ.

Lồng ghép với chương trình xây dựng nông thôn mới, Cần Giờ đã triển khai

xây dựng hai đường đê là đê Tiền Giang và đê Ông Tiên (xã Lý Nhơn) để phục vụ sản xuất muối; nâng cấp, sửa chữa đường đê bao đồng muối ấp Thiềng Liềng và xây dựng cống C4, C5 phục vụ đê bao đồng muối (xã Thạnh An). Giai đoạn 2021 - 2025, có ba công trình được đầu tư xây dựng với tổng số vốn 63 tỷ đồng, cụ thể:

+ Đường đê phục vụ vận chuyển muối: điểm đầu là đê muối và điểm cuối là rạch Bến Bà Năm - xã Lý Nhơn, vốn đầu tư 15 tỷ đồng.

+ Tuyến đê vận chuyển muối từ rạch Mương Thông - Bức Mũ - Đuôi Chồn (xã Lý Nhơn): vốn đầu tư 38 tỷ đồng.

+ Công trình đê và các kênh nhánh phục vụ làm muối khu đồng muối Thiềng Liềng (xã Thạnh An): vốn đầu tư 10 tỷ đồng (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn TPHCM, 2022: 2). Theo kế hoạch đầu tư nâng cấp, xây dựng hệ thống thủy lợi phục vụ làm muối ở Cần Giờ giai đoạn 2021 - 2025 còn một hạng mục là nâng cấp đê bao đồng muối Thiềng Liềng, xã Thạnh An (Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ, 2023).

#### **- Triển khai mô hình ứng dụng khoa học và công nghệ vào sản xuất muối**

Làm muối là nghề truyền thống gắn liền với các hoạt động sản xuất của người dân ở Cần Giờ từ những năm 1978 đến nay (Huỳnh Đức Hoàn và nhiều tác giả, 2021: 64). Tuy nhiên, trước đây theo phương thức sản xuất truyền thống kết tinh muối trên nền đất,

sản phẩm làm ra hiệu quả kinh tế không cao, đời sống diêm dân bấp bênh. Với mục tiêu quy hoạch, phát triển nghề muối, Thành phố đã triển khai mô hình ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất, như: mô hình muối trái bạt, mô hình trữ nước chạt, sử dụng máy lặn khuôn muối, máy chế biến muối...

Cuối niên vụ 2007, Chi cục Phát triển nông thôn TPHCM phối hợp với Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Cần Giờ đưa mô hình sản xuất muối sạch bằng phương pháp kết tinh trên ruộng trái bạt vào áp dụng tại Cần Giờ. Ruộng muối trái bạt đầu tiên được thực hiện tại một hộ sản xuất muối tại ấp Tân Điền (xã Lý Nhơn), kết quả nhiều triển vọng có thể phát triển quy mô trên diện rộng. Niên vụ 2008, cán bộ kỹ thuật tiếp tục hỗ trợ hộ sản xuất muối trái bạt và rút kinh nghiệm từ niên vụ trước. Cuối vụ, tổng sản lượng muối thu được của hộ tăng thêm 40% so với những ruộng muối kết tinh trên nền đất, muối làm ra được thị trường ưa chuộng. Từ thành công này, diêm dân ở Cần Giờ bắt

đầu được chuyển giao kỹ thuật mới sản xuất muối trên ruộng trái bạt. Vụ muối năm 2009, tại xã Lý Nhơn có 52 hộ sử dụng 57.200m<sup>2</sup> bạt trái trên diện tích 44,2 ha ruộng muối. Kết quả mô hình sản xuất muối trên ruộng trái bạt so với sản xuất muối trên nền đất, năng suất đạt được<sup>(2)</sup> cao hơn khoảng 30% (60/43 tấn), giá bán cao hơn 280đ/kg và tỷ suất lợi nhuận trên 1 ha đạt 1,44 lần (sản xuất muối truyền thống là 1,02 lần) (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn TPHCM, 2009).

Diện tích sản xuất muối trái bạt ở Cần Giờ tăng lên qua các năm. Đến năm 2021, trong tổng diện tích sản xuất muối 1.552 ha, diện tích muối trái bạt có 1.285 ha (tỷ lệ 82,8%; tăng 3,85 ha so với năm 2020); và diện tích muối nền đất còn là 267 ha (tỷ lệ 17,2%; giảm 27,85 ha so với năm 2020). Những hộ sản xuất muối trên nền đất chủ yếu là hộ khó khăn có vốn đầu tư sản xuất thấp, lao động lớn tuổi nên còn tâm lý e ngại ứng dụng khoa học và công nghệ. Xã Lý Nhơn hiện có 100% diện tích sản xuất muối trái bạt (Bảng 1).

Bảng 1. Diện tích sản xuất muối và muối trái bạt ở Cần Giờ năm 2021

| STT | Xã/thị trấn | Tổng diện tích sản xuất muối |           | Diện tích muối trái bạt |           |
|-----|-------------|------------------------------|-----------|-------------------------|-----------|
|     |             | Diện tích (ha)               | Tỷ lệ (%) | Diện tích (ha)          | Tỷ lệ (%) |
| 1   | Lý Nhơn     | 963                          | 100       | 963                     | 100       |
| 2   | Thạnh An    | 395,2                        | 100       | 250                     | 62,3      |
| 3   | Long Hòa    | 161,8                        | 100       | 51                      | 31,5      |
| 4   | Cần Thạnh   | 32                           | 100       | 21                      | 65,6      |
|     | Toàn huyện  | 1.552                        | 100       | 1.285                   | 82,8      |

Nguồn: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn TPHCM, 2022: 4.

Kết tinh muối trên ruộng trải bạt thời gian thu hoạch muối rút ngắn đáng kể so với kết tinh muối ở ruộng nền đất, nước ít bị rò rỉ nên cho năng suất tối đa. Sản xuất muối trên ruộng trải bạt giảm được công lao động, giảm giá thành sản xuất.

Hộp 1. Hiệu quả sản xuất muối trải bạt so với muối nền đất

*“... Nghề muối của gia đình tôi là nghề cha truyền con nối, đến nay cũng trên 40 năm. Những năm gần đây nhờ thay đổi mô hình sản xuất muối truyền thống trên nền đất sang muối trải bạt và được sự quan tâm của chính quyền địa phương nên năng suất và thu nhập từ nghề muối cao hơn trước đây. Nếu theo*

*cách làm truyền thống, 2 ha ruộng muối nhà tôi cần 2-3 người cật lực lẫn kuông, dọn bùn, đưa nước... thì nay chỉ mình tôi làm lài rai. Đến ngày thu hoạch, tôi mới cần thuê thêm người gánh muối từ ruộng ra bến để bán”.*

(Phòng vấn sâu ông D.M.H, 52 tuổi, xã Lý Nhơn, tháng 6/2022).

So với sản xuất muối truyền thống trên nền đất, sản xuất muối trên ruộng trải bạt có hiệu quả cao hơn về năng suất, chất lượng, giá bán, lợi nhuận... (Bảng 2). Về chất lượng, hạt muối đều, trắng, ít lẫn tạp chất, hàm lượng NaCl đạt từ 98% trở lên (Đặng Văn Thành, 2018).

Bảng 2. Sản xuất muối trải bạt so với muối nền đất năm 2021

|                                | Muối trải bạt | Muối nền đất |
|--------------------------------|---------------|--------------|
| Năng suất (tấn/ha)             | 53,40         | 46,20        |
| Giá bán bình quân (đồng/kg)    | 1.161,026     | 960,285      |
| Doanh thu trung bình (đồng/ha) | 61.998.788    | 44.365.167   |
| Giá thành sản xuất (đồng/kg)   | 933,521       | 956,710      |
| Nhân công lao động (người/ha)  | 1,30          | 1,70         |
| Lợi nhuận (đồng/ha)            | 12.148.788    | 165.167      |

Nguồn: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn TPHCM, 2022: 20.

Vụ muối năm 2021, năng suất muối trải bạt và muối nền đất đều giảm hơn 40% so với năm 2020 (muối trải bạt là 90,01 tấn/ha và muối nền đất là 78,03 tấn/ha). Nguyên nhân là do ảnh hưởng của dịch bệnh COVID-19 và thời tiết không thuận lợi. Năm 2021, diêm dân bắt đầu sản xuất muối ngày 20/12/2020 (thu hoạch từ ngày 05/01/2021) và kết thúc sớm vào ngày 21/4/2021. Thời gian sản xuất vụ muối năm 2021 ngắn hơn năm 2020 là 41

ngày (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn TPHCM, 2022: 4).

Trong Chương trình OCOP, nhiều hộ diêm dân ở xã Lý Nhơn và xã Thạnh An đã triển khai mô hình sản xuất muối trải bạt gắn với cất trữ nước chạt giúp quá trình sản xuất muối không bị gián đoạn khi thời tiết thay đổi thất thường, góp phần tăng năng suất, chất lượng sản phẩm.

**- Hỗ trợ diêm dân về lãi suất vay vốn và dụng cụ sản xuất muối**

Triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ vốn vay, huyện Cần Giờ tổ chức tuyên truyền, tạo điều kiện để các tổ chức, cá nhân sản xuất, chế biến và tiêu thụ muối tiếp cận nguồn vốn tín dụng ưu đãi về lãi suất. Bên cạnh đó, diêm dân còn được hỗ trợ dụng cụ cho sản xuất muối. Niên vụ 2009, 84 hộ diêm dân được hỗ trợ lãi suất khoản vay sản xuất 336,49 triệu đồng; 7 hộ diêm dân được hỗ trợ 7.200m<sup>2</sup> bạt trải trên diện tích 4,2 ha ruộng muối (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn TPHCM, 2009). Những năm đầu áp dụng kỹ thuật sản xuất mới, 30 hộ diêm dân tham gia Hợp tác xã Nông nghiệp - Dịch vụ Thiêng Liêng (xã Thạnh An) được Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn TPHCM hỗ trợ và đầu tư 69.000m<sup>2</sup> bạt nhựa và 5 hồ chứa nước chạt, dung tích 100m<sup>3</sup>/hồ (Thanh Loan, 2020). Năm 2014, có 155 hộ diêm dân được vay vốn 13,6 tỷ đồng; trong đó có 7,6 tỷ đồng được hỗ trợ lãi suất; 52 hộ diêm dân (xã Thạnh An) được hỗ trợ bạt nhựa sản xuất muối, trung bình là 100m<sup>2</sup>/hộ; xây dựng 17 mô hình sản xuất muối trải bạt kết hợp hồ chứa nước chạt với tổng diện tích khoảng 34 ha và 15 hộ diêm dân (xã Lý Nhơn) được hỗ trợ 15 máy quạt nước phục vụ sản xuất muối (Đặng Kiệt, 2014). Từ ngày 12/02/2018 đến 31/12/2020, có 7 lượt hộ diêm dân vay vốn với tổng số tiền là 620 triệu đồng (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn TPHCM, 2020)...

Hộp 2. Chính sách hỗ trợ diêm dân sản xuất muối

*“Trước đây chúng tôi sống chủ yếu bằng nghề làm muối thế nhưng làm ăn ít có hiệu quả. Từ khi có sự hỗ trợ kỹ thuật, công nghệ để làm muối kết tinh trên nền bạt, làm hồ trữ nước chạt thì năng suất muối tăng lên 30 - 40%. Năm 2014, gia đình tôi đã được hỗ trợ làm hồ chứa nước chạt 400m<sup>3</sup>. Nếu không có hồ nước chạt sang mùa vụ muối sau phải 30 - 40 ngày mới thu được muối. Khi có hồ nước chạt chỉ cần hơn 10 ngày có muối rồi...”*

(Phỏng vấn sâu ông N.V.Đ, 54 tuổi, xã Thạnh An, tháng 6/2022).

### **- Hỗ trợ diêm dân tiêu thụ muối**

Mặc dù mỗi năm Việt Nam vẫn phải nhập khẩu khoảng 600 nghìn tấn muối để đáp ứng nhu cầu trong nước (Nguyễn Hạnh, 2022), song muối của diêm dân sản xuất ra lại tồn kho nhiều. Tại Cần Giờ, có những thời điểm, lượng muối tồn đọng trong diêm dân rất lớn chờ “giải cứu”. Nguyên nhân là do chất lượng sản phẩm muối nội địa chưa cao so với sản phẩm muối nhập khẩu, muối được thu hoạch sớm chưa đúng thời gian quy định làm tỷ lệ hao hụt muối cao khi đưa vào chế biến, sản phẩm bán ra thị trường chủ yếu là muối thô, sự cạnh tranh ngày càng tăng, giá thu mua muối bấp bênh... Để hỗ trợ diêm dân tiêu thụ muối ổn định sản xuất, Thành phố và huyện Cần Giờ đã ban hành và triển khai các chính sách trợ giá muối cho diêm dân, hỗ trợ vay vốn cho doanh nghiệp thu mua muối của diêm dân, tăng cường

kết nối doanh nghiệp, công ty, cơ sở chế biến muối với diêm dân...

Như vụ muối năm 2015, lượng muối tồn đọng trong diêm dân khoảng 49.000 tấn (tỷ lệ 36,30% sản lượng muối), trong đó có hơn 40.000 tấn là muối trái bặt. Thành phố đã hỗ trợ thu mua 30.000 tấn muối trái bặt theo quy hoạch sản xuất. Ngân sách Nhà nước cấp bù 100% phần chênh lệch giữa giá sản thu mua so với giá thu mua thực tế của Công ty Cổ phần Tập đoàn Muối Miền Nam. Thu mua theo giá sàn (934 đồng/kg) gồm giá thành sản xuất<sup>(3)</sup>, hỗ trợ 30% lãi trên giá thành sản xuất và chi phí vận chuyển thực tế từ ruộng muối của hộ diêm dân đến kho của Công ty Cổ phần Tập đoàn Muối Miền Nam (Đặng Kiệt, 2016). Vụ muối năm 2016, lượng muối còn tồn hơn 100.000 tấn (tỷ lệ 71,43% sản lượng muối). Giá muối liên tục giảm thấp, có lúc chỉ còn 350 đồng/kg. Để hỗ trợ diêm dân tiêu thụ toàn bộ lượng muối tồn kho, bên cạnh chính sách hỗ trợ giá thu mua cho diêm dân, các doanh nghiệp tham gia thu mua được Thành phố hỗ trợ 60% lãi vay. Sau gần một tháng triển khai chính sách hỗ trợ, có 9 doanh nghiệp đăng ký mua toàn bộ số muối tồn đọng trong diêm dân khoảng 95.000 tấn (H. Chung, 2016). Chính sách hỗ trợ lãi vay đối với doanh nghiệp tham gia tiêu thụ muối của diêm dân được Thành phố tiếp tục thực hiện trong những năm tiếp theo.

Vụ muối năm 2020, lượng muối còn tồn là 39.829,6 tấn (tỷ lệ 28,79% sản

lượng cả vụ) chuyển sang năm 2021 tiêu thụ, nguyên nhân do giá tiêu thụ muối ở mức thấp<sup>(4)</sup> (Chi cục Phát triển nông thôn TPHCM, 2021). Vụ muối năm 2021, do ảnh hưởng của dịch bệnh COVID-19, lượng muối còn tồn là 12.024 tấn (tỷ lệ 14,85% sản lượng), chuyển sang năm 2022 tiêu thụ (Chi cục Phát triển nông thôn TPHCM, 2021). Đến năm 2022, huyện Cần Giò chưa thành lập được chuỗi sản xuất, chế biến, tiêu thụ sản phẩm muối với quy mô lớn. Kênh tiêu thụ muối ở Cần Giò chủ yếu thông qua các doanh nghiệp, công ty, cơ sở mua bán muối và tư thương. Để hỗ trợ diêm dân tiêu thụ muối, năm 2021, Ủy ban nhân dân huyện Cần Giò phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Sở Công thương của Thành phố tổ chức hội nghị chuyên đề tìm hướng phát triển sản xuất và kết nối tiêu thụ muối; hướng dẫn và tạo điều kiện để Công ty Cổ phần Tập đoàn muối Miền Nam, Công ty TNHH MTV Muối Tân Thành, Công ty TNHH-DV-SX Thành Phát và Cơ sở mua bán muối Hạnh Toàn khảo sát tình hình sản xuất, trao đổi trực tiếp với diêm dân và ký kết hợp đồng tiêu thụ muối.

Để gia tăng giá trị cho sản phẩm muối Cần Giò, năm 2021, Thành phố đã nghiên cứu và chuyển giao quy trình sản xuất muối thảo dược ngâm chân từ muối Cần Giò, góp phần tạo nên một sản phẩm đảm bảo chất lượng và phù hợp với thị hiếu của người tiêu dùng. Bên cạnh đó, Thành phố cũng nghiên cứu, xây dựng thí điểm mô

hình sản xuất muối kết hợp du lịch, nghỉ dưỡng tại đồng muối Cần Giờ. Đây cũng là một trong những nhiệm vụ để mở rộng đầu ra cho muối nguyên liệu.

Trong những năm qua, triển khai thực hiện chính sách phát triển sản xuất diêm nghiệp ở Cần Giờ có những thuận lợi, như sau quá trình triển khai thực hiện chính sách có sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các ban ngành, cơ quan. Các chính sách được quy định rõ ràng và phù hợp với nhu cầu của diêm dân nên tạo được sự đồng thuận từ người dân. Diêm dân và doanh nghiệp quan tâm thực hiện các chính sách hỗ trợ sản xuất và tiêu thụ muối, nên người dân chủ động phát triển sản xuất và doanh nghiệp tích cực hỗ trợ diêm dân tiêu thụ sản phẩm... Bên cạnh những yếu tố thuận lợi, quá trình triển khai thực hiện chính sách cũng có một số khó khăn, như: chưa chuyển đổi hết 100% diện tích sản xuất muối theo mô hình kết tinh muối trên ruộng trải bạt theo như quy hoạch. Chính sách hỗ trợ sản xuất diêm nghiệp chưa có chính sách hỗ trợ bình ổn giá muối, giá thu mua muối của diêm dân hàng năm còn phụ thuộc rất lớn vào thị trường, giá cả bấp bênh ảnh hưởng đến thu nhập và đời sống của hộ diêm dân...

#### **4. MỘT SỐ KHUYẾN NGHỊ**

Nghiên cứu cho thấy, TPHCM và huyện Cần Giờ đã ban hành và triển khai thực hiện nhiều chính sách hỗ trợ sản xuất và tiêu thụ muối cho diêm

dân, đẩy mạnh việc tái cơ cấu sản xuất muối tại huyện Cần Giờ theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững. Trong quá trình triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ diêm dân sản xuất và tiêu thụ muối ở Cần Giờ, bên cạnh những yếu tố thuận lợi, vẫn gặp một số khó khăn.

Nghiên cứu đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm muối đáp ứng thị trường trong nước và xuất khẩu, nâng cao đời sống của diêm dân ở huyện Cần Giờ:

- Tổ chức cho hộ diêm dân sản xuất muối theo đúng diện tích trong quy hoạch;
- Tập trung đầu tư, hỗ trợ về vốn, dụng cụ sản xuất, kỹ thuật... cho hộ diêm dân, nhất là những hộ khó khăn để chuyển đổi toàn bộ diện sản xuất muối trên nền đất sang sản xuất muối trên ruộng trải bạt.
- Tăng cường triển khai chính sách hỗ trợ diêm dân đổi mới công nghệ, đầu tư nâng cấp máy móc, trang thiết bị, cải tạo hạ tầng đồng muối...; xây dựng các dự án ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ sản xuất muối sạch, đa dạng hóa sản phẩm muối và sản phẩm du lịch gắn với làng nghề muối.
- Khuyến khích, hỗ trợ người dân thành lập tổ liên kết, hợp tác xã và đẩy mạnh liên kết sản xuất muối theo chuỗi giá trị giữa doanh nghiệp với hợp tác xã, diêm dân;
- Đăng ký chỉ dẫn địa lý cho sản phẩm muối Cần Giờ.

- Nhà nước xem xét các biện pháp bình thành sản xuất, tăng mức lợi nhuận, ổn giá góp phần giúp diêm dân giảm giá bảo đảm ổn định và tái sản xuất. □

## CHÚ THÍCH

(\*) Bài viết là một phần kết quả nghiên cứu của đề tài khoa học cấp Bộ năm 2022 - 2023: “Vấn đề xã hội và quản lý phát triển xã hội ở vùng ven biển Nam Bộ” do tác giả làm chủ nhiệm, Viện Khoa học xã hội vùng Nam Bộ chủ trì.

(1) Nước chạt là nước biển đã qua phơi nắng, có độ mặn cao có thể kết tinh để tạo thành muối. Khi có hiện tượng thời tiết bất thường, toàn bộ nước trong ô kết tinh muối được thu về hồ chứa, có che mưa. Khi trời nắng, nước được bơm trở lại ruộng để kết tinh muối.

(2) Năng suất đạt được tính trên 1 ha sản xuất muối trải 1.500m<sup>2</sup> bạt PVC, trong cùng thời gian sản xuất vụ muối là 5 tháng (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn TPHCM, 2009).

(3) Thời điểm này, chi phí đầu tư sản xuất muối trải bạt là 603 đồng/kg, trong khi đó giá thu mua muối trải bạt tại ruộng chỉ có 650 đồng/kg.

(4) Trong năm 2020, giá muối tiêu thụ dao động từ 550 - 800 đồng/kg có sự biến động về giá qua các tháng và biên độ tăng giảm từ 50 - 250 đồng/kg. Tính đến ngày 31/12/2020, giá muối mua tại ruộng: muối nền bạt: 800đ/kg, muối đất: 700đ/kg. Tại các thời điểm so với cùng kỳ vụ muối năm 2019, giá muối bình quân thấp hơn từ 400 - 550 đồng/kg.

## TÀI LIỆU TRÍCH DẪN

1. Chi cục Phát triển nông thôn TPHCM. 2021. “Tình hình sản xuất và tiêu thụ muối niên vụ 2020 trên địa bàn huyện Cần Giờ, TPHCM”. <http://ccptnt.vn/tinh-hinh-san-xuat-va-tieu-thu-muoi-nien-vu-2020-tren-dia-ban-huyen-can-gio-thanh-pho-ho-chi-minh.html>, truy cập ngày 10/4/2023.

2. Đặng Kiệt. 2016. “TPHCM - Hỗ trợ thu mua 30.000 tấn muối cho hộ dân huyện Cần Giờ”. <http://www.sonongnghiep.hochiminhcity.gov.vn/tintuc/lists/posts/post.aspx?Source=/tintuc&Category=&ItemID=3049&Mode=1>, truy cập ngày 20/4/2023.

3. Đặng Văn Thành. 2018. “Làm muối trải bạt trên ruộng muối Cần Giờ”. <https://hoiingndan.hochiminhcity.gov.vn/vi/chitietbaiviet?Lam-muoi-trai-bat-tren-ruong-muoi-Can-Gio&category=64651&post=494488>, truy cập ngày 20/4/2023.

4. H. Chung. 2016. “Nhiều doanh nghiệp đăng ký tiêu thụ muối tại Cần Giờ”. <https://baotintuc.vn/thi-truong-tien-te/nhieu-doanh-nghiep-dang-ky-tieu-thu-muoi-tai-can-gio-20160905215701288.htm>, truy cập ngày 20/4/2023.

5. Huỳnh Đức Hoàn và nhiều tác giả. 2021. “Dịch vụ hệ sinh thái trong khu dự trữ sinh quyển rừng ngập mặn Cần Giờ - TPHCM”. *Tạp chí Rừng và Môi trường*. Số 105+106, tr. 62-70.

6. Nguyễn Hạnh. 2022. “Nghịch lý ngành muối”. <https://conghuong.vn/nglich-ly-nganh-muoi-171971.html>, truy cập ngày 20/4/2023.

7. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn TPHCM. 2009. “Mô hình sản xuất muối trên ruộng trải bạt tại huyện Cần Giờ”. <http://sonongnghiep.hochiminhcity.gov.vn/tonghop/>

lists/posts/post.aspx?Source=/tonghop&Category=C%C3%A1c+I%C4%A9nh+v%E1%B  
B%B1c+kh%C3%A1c&ItemID=113&Mode=1, truy cập ngày 20/4/2023.

8. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn TPHCM. 2020. *Báo cáo tổng kết, đánh giá hiệu quả của Nghị quyết số 10/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân Thành phố*, Báo cáo số 2470/SNN-PTNT ngày 10/10/2020.

9. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn TPHCM. 2022. *Báo cáo kết quả thực hiện chỉ đạo sản xuất muối niên vụ 2021 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh*, Báo cáo số 43/BC-SNN, ngày 07/3/2022.

10. Thanh Loan. 2020. “Xã đảo Thạnh An khởi sắc từ nông thôn mới kiểu mẫu”. <https://vnbusiness.vn/hop-tac-xa/xa-dao-thanh-an-khoi-sac-tu-nong-thon-moi-kieu-mau-1073532.html>, truy cập ngày 20/4/2023.

11. Thủ tướng Chính phủ. 2020. *Quyết định Phê duyệt Đề án phát triển ngành muối giai đoạn 2021-2030*, Quyết định số 1325/QĐ-TTg, Hà Nội, ngày 31/8/2020.

12. Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ. 2019. *Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội năm 2019 và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020*, Báo cáo số 6239/BC-UBND, ngày 30/12/2019.

13. Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ. 2020. *Tờ trình Báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm (2016 - 2020) và mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp giai đoạn 2021 - 2025*, Tờ trình số 6790/TTr-UBND, Cần Giờ, ngày 09/12/2020.

14. Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ. 2023. *Quyết định về Công bố công khai điều chỉnh, giao bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 nguồn vốn ngân sách Thành phố đầu tư dự án trên địa bàn huyện Cần Giờ*, Quyết định số 16/QĐ-UBND, Cần Giờ, ngày 09/01/2023.